

Số: **256/2022/QĐST-HNGĐ**

Ba Vì, ngày 16 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 234/2022/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Triệu Thị N, sinh năm 1991
HKTT: Thôn ĐT, xã SĐ, huyện BV, TP. Hà Nội
Chỗ ở hiện nay: Thôn NV, xã KĐ, huyện TA, tỉnh CB.
- Bị đơn: Anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1973
Địa chỉ: Thôn ĐT, xã SĐ, huyện BV, TP. Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Triệu Thị N và anh Nguyễn Xuân T.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - 2.1. Hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Triệu Thị N và anh Nguyễn Xuân T.

2.2. Con chung: có 03 con chung là Nguyễn Thị Hồng V, sinh ngày 02/3/2011, Nguyễn Thị Thùy T1, sinh ngày 25/10/2012 và Nguyễn Đức Đ, sinh ngày 20/01/2015. Giao cả ba cháu V, T1, Đ cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị N cho đến khi có sự thay đổi khác.

Chị N được quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản.

2.3. Tài sản chung, công sức, nợ chung: Không có.

2.4. Án phí: Chị Triệu Thị N phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chị N đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì theo biên lai thu tiền tạm ứng số 0060250 ngày 26/5/2022, nay được khấu trừ vào số tiền chị N phải nộp. Hoàn trả chị N 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Ba Vì;
- UBND xã SĐ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Trọng Đức

